

Số: 34/BC-SKHĐT

Đồng Tháp, ngày 21 tháng 3 năm 2022

## BÁO CÁO TUẦN

### Tình hình khôi phục hoạt động sản xuất kinh doanh của ngành Kế hoạch và Đầu tư (đến ngày 20/3/2022)

Căn cứ Thông báo số 41/TB-VPUBND, ngày 07 tháng 02 năm 2022 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về Kết luận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phạm Thiện Nghĩa tại họp giao ban với UBND huyện, thành phố về tình hình khôi phục hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư công trên địa bàn tỉnh ngày 26/01/2022;

Thực hiện Công văn số 657/VPUBND-KT, ngày 11 tháng 3 năm 2022 của Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh về việc báo cáo tình hình triển khai thực hiện các dự án đầu tư tư nhân trên địa bàn Tỉnh,

Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo kết quả thực hiện như sau:

#### **I. Tình hình phát triển doanh nghiệp, thu hút đầu tư, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công**

**1. Về công tác đăng ký doanh nghiệp (DN):** Đến 18/3/2022: Có 21DN thành lập mới với tổng số vốn 288,55 tỷ đồng (giảm 01DN so với tuần trước); có 20 đơn vị trực thuộc DN đăng ký hoạt động (tăng 13 so tuần trước); giải thể 01DN (giảm 03 DN so với tuần trước), tạm ngừng hoạt động 01DN, thông báo giải thể 02DN và 02 đơn vị trực thuộc doanh nghiệp chấm dứt hoạt động (tuần trước: tạm ngừng hoạt động 02DN, thông báo giải thể 01DN và 03 đơn vị trực thuộc doanh nghiệp chấm dứt hoạt động).

Lũy kế từ đầu năm đến ngày 18/3/2022, thành lập mới 203 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký là 1.644,988 tỷ đồng; số doanh nghiệp tạm ngừng là 153 doanh nghiệp, giải thể 49 doanh nghiệp (trong đó, trong đó thu hồi bắt buộc theo đề nghị của Cơ quan thuế hoặc vi phạm vị quy định của Luật Doanh nghiệp là 31DN) và tái hoạt động là 115 doanh nghiệp. Tổng số doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn Tỉnh ước khoảng 4.300 doanh nghiệp.

**2. Các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp và khởi nghiệp:** Báo cáo UBND Tỉnh về một số nội dung về việc thành lập Không gian Khởi nghiệp và Đổi mới sáng tạo tỉnh Đồng Tháp. Trong đó gồm 02 nội dung chính: (1) xin chủ trương thí điểm thành lập Không gian KN&ĐMST tỉnh Đồng Tháp tại Toà nhà Khởi cơ quan, đơn vị sự nghiệp Tỉnh, (2) xin ý kiến về địa điểm thực hiện dự án đầu tư công Không gian KN&ĐMST Tỉnh. Tổ chức Lễ khai giảng Khoá huấn luyện Kỹ năng quản lý doanh nghiệp “Hành trình khẳng định bán lĩnh CEO” và triển khai chuyên đề “Logistic và quản lý chuỗi cung ứng” (19-20/3/2022). Tổng hợp góp ý dự thảo Kế hoạch chuẩn bị tổ chức Hội nghị Xúc tiến đầu tư tỉnh Đồng Tháp năm

2022. Hỗ trợ thành lập mới 07 doanh nghiệp, đăng ký thay đổi 05 doanh nghiệp và 01 doanh nghiệp giải thể.

### 3. Tình hình khôi phục dự án đầu tư tư nhân:

Từ đầu năm 2022 đến nay tiếp nhận mới hồ sơ đăng ký đầu tư: 24 dự án. UBND Tỉnh chấp thuận nhà đầu tư cho 01 dự án với tổng vốn đầu tư là 250 tỷ đồng, chấp thuận hình thức đấu giá cho thuê quyền sử dụng đất cho 02 dự án; Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho 02 dự án, với tổng vốn đầu tư là 70 tỷ đồng.

Giai đoạn từ năm 2020 đến năm 2022 (tính đến ngày 18/3/2022) có **52** dự án được chấp thuận chủ trương đầu tư/ chấp thuận nhà đầu tư/ cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, với tổng vốn đầu tư: **5,460** tỷ đồng:

- Dự án đã hoàn thành và đi vào hoạt động: 14 dự án, tổng vốn đầu tư là 967 tỷ đồng (*tăng 01 dự án so với kỳ báo cáo trước*).

- Dự án đang triển khai xây dựng: 15 dự án, tổng vốn đầu tư là 2.207 tỷ đồng (*có 02 dự án từ giai đoạn thực hiện thủ tục đầu tư chuyển sang giai đoạn triển khai xây dựng và 01 dự án chuyển sang giai đoạn hoạt động so với kỳ báo cáo trước*).

- Dự án đang thực hiện thủ tục đầu tư: 21 dự án, tổng vốn đầu tư là 2.157 tỷ đồng.

- Dự án chậm tiến độ: 01 dự án, vốn đầu tư 37 tỷ đồng.

- Dự án đã thu hồi chủ trương đầu tư và chấm dứt hoạt động dự án: 01 dự án, vốn đầu tư 93 tỷ đồng.

(Đính kèm 02 bảng: Biểu số 3 và Danh mục dự án được chấp thuận chủ trương đầu tư/ cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư giai đoạn năm 2020, 2021, 2022)

### 4. Kế hoạch vốn năm 2021.

**4.1. Tổng số kế hoạch vốn năm 2021 (kể cả vốn kéo dài chuyển sang): 4.938,013 tỷ đồng.** Trong đó:

**4.1.1.** Kế hoạch vốn năm 2020 chuyển sang: 1.000,104 tỷ đồng<sup>(1)</sup>.

**4.1.2.** Kế hoạch vốn năm 2021: **3.937,909 tỷ đồng** (*không bao gồm 750 tỷ đồng nguồn thu tiền sử dụng đất*).

**4.2. Kết quả giải ngân cả năm là 3.783,737 tỷ đồng/4.938,013 tỷ đồng, đạt 76,56%, cao hơn cùng kỳ 1,21% (năm 2020, đạt 75,35%).**

Cụ thể như sau:

*Đơn vị tính: triệu đồng.*

TT	Nội dung	Kế hoạch năm 2021	Giải ngân cả năm 2021	
			Giá trị	Tỷ lệ
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>4.938.013</b>	<b>3.783.737</b>	<b>76,56%</b>
<b>A</b>	<b>Kế hoạch năm 2021</b>	<b>3.937.909</b>	<b>3.067.723</b>	<b>77,83%</b>
<b>I</b>	<b>Vốn NSĐP</b>	<b>2.631.485</b>	<b>2.413.300</b>	<b>91,71%</b>
1	Vốn ngân sách tập trung	1.131.485	1.058.792	93,58%

<sup>(1)</sup>. Kế hoạch vốn năm 2020 chuyển sang được Kho bạc NN Đồng Tháp cấp nhập bổ sung vốn NSTW hỗ trợ NTM cho thành phố Cao Lãnh 720 triệu đồng.

	- Tỉnh quản lý	626.239	593.471	94,77%
	- Huyện quản lý	505.246	465.321	92,10%
2	Vốn xố số kiến thiết	1.500.000	1.354.509	90,30%
<b>II</b>	<b>Vốn ngân sách Trung ương</b>	<b>1.263.824</b>	<b>607.923</b>	<b>48,10%</b>
1	Vốn trong nước	953.824	406.794	42,65%
2	Vốn nước ngoài (vốn ODA)	310.000	201.129	64,88%
<b>III</b>	<b>Nguồn Chính phủ vay về cho vay lại</b>	<b>42.600</b>	<b>46.500</b>	<b>100,00%</b>
<b>B</b>	<b>KH năm 2020 chuyển sang</b>	<b>1.000.104</b>	<b>716.013</b>	<b>71,59%</b>
<b>I</b>	<b>Vốn NSDP</b>	<b>467.936</b>	<b>351.194</b>	<b>75,05%</b>
1	Vốn ngân sách tập trung	160.624	103.657	64,53%
2	Vốn xố số kiến thiết	307.312	247.537	80,55%
<b>II</b>	<b>Vốn ngân sách Trung ương</b>	<b>532.167</b>	<b>364.820</b>	<b>68,55%</b>
1	Vốn trong nước	401.381	330.109	82,24%
2	Vốn nước ngoài (vốn ODA)	130.786	34.710	26,54%

**4.3. Nguyên nhân chủ yếu giải ngân cả năm đạt 76,56% thấp hơn 8,44% so với kế hoạch đề ra (tỷ lệ 85% - theo Công văn số 11/UBND-THVX ngày 12/01/2021 của UBND Tỉnh về việc thực hiện Bản cam kết hành động năm 2020).**

- Dịch bệnh Covid-19 lần thứ 4 bùng phát, với biến thể mới diễn biến phức tạp, nguy hiểm và khó lường dẫn đến Tỉnh phải thực hiện giãn cách xã hội trong thời gian dài (từ ngày 26/4/2021 đến ngày 01/10/2021; thời gian trên 5 tháng) đã ảnh hưởng đến nhiều lĩnh vực, phải ngưng hoạt động hoặc hoạt động cầm chừng như: việc cung ứng nguyên vật liệu xây dựng, lưu thông hàng hóa, huy động nhân lực gặp rất nhiều khó khăn do phải thực hiện giãn cách xã hội...).

- Nguồn vốn NSTW và ODA: giải ngân **rất thấp đạt 55,32%** (=1.019,243 tỷ đồng/1.842,491 tỷ đồng). Như vậy, số vốn không giải ngân hết là **823,248 tỷ đồng**. Trong đó:

+ Một số dự án bị vướng mặt bằng và tiến độ triển khai chậm dẫn đến số vốn không giải ngân được là **478,398 tỷ đồng**.

+ Trung ương giao vốn cho các dự án khởi công vào cuối tháng 9/2021 nên Chủ đầu tư chưa kịp thời hoàn chỉnh thủ tục thực hiện và giải ngân, với số vốn **344,850 tỷ đồng**.

- Đối với vốn ngân sách địa phương, kết quả giải ngân tốt hơn, **đạt 89,19%** (=2.764,494 tỷ đồng/3.099,421 tỷ đồng). Trong đó:

+ Giải ngân kế hoạch vốn năm 2021 đạt 91,71%.

+ Giải ngân vốn kéo dài chuyển sang đạt 75,05%, do một số dự án đã hoàn thành và công tác đăng ký sử dụng vốn của một số Chủ đầu tư chưa được quan tâm.

**4.4. Kết quả giải ngân cả năm theo Chủ đầu tư và dự án, công trình.**

TT	Nội dung	Kế hoạch vốn năm 2021	Giải ngân cả năm	
			Giá trị	Tỷ lệ %
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>4.941.913</b>	<b>3.783.735</b>	<b>76,56%</b>
<b>I</b>	<b>Cấp Tỉnh</b>	<b>2.441.871</b>	<b>1.753.474</b>	<b>71,81%</b>
<b>I.1</b>	<b>Các Sở</b>	<b>1.179.795</b>	<b>909.496</b>	<b>77,09%</b>
1	Sở Kế hoạch và Đầu tư	15.000	7.917	52,78%

2	Sở VH TT&DL	19.829	16.495	83,19%
3	Sở Tài nguyên và Môi trường	17.000	16.917	99,51%
4	Sở Nông nghiệp và PTNT	305.986	288.912	94,42%
5	Sở Y tế	301.215	301.215	100,00%
6	Sở Giao thông vận tải	444.400	216.244	48,66%
7	Sở Giáo dục và Đào tạo	47.143	34.563	73,31%
8	Sở Khoa học và Công nghệ	7.210	7.166	99,38%
9	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	4.303	3.960	92,04%
10	Sở Xây dựng	3.508	3.318	94,58%
11	Sở Thông tin và Truyền thông	14.200	12.790	90,07%
<b>I.2</b>	<b>CÁC BAN NGÀNH</b>	<b>1.262.076</b>	<b>843.978</b>	<b>66,87%</b>
1	Ban QLDA ĐTXDCT DD&CN Tỉnh	172.115	129.018	74,96%
2	Ban QLDA ĐTXD CT NN&PTNT Tỉnh	350.303	134.440	38,38%
3	Ban Quản lý khu kinh tế	95.348	39.801	41,74%
4	Ban QLDA ĐTXDCT Giao thông Tỉnh	403.673	319.436	79,13%
5	Trung tâm Phát triển Quỹ đất - Sở TNMT	45.477	44.432	97,70%
6	Bộ Chỉ huy Quân sự Tỉnh	35.000	34.462	98,46%
7	Vườn Quốc gia Tràm Chim	5.014	4.406	87,89%
8	Văn phòng Tỉnh ủy	364	48	13,18%
9	Văn phòng UBND Tỉnh	3.500	3.500	100,00%
10	Công an Tỉnh	14.800	10.940	73,92%
11	Trung tâm đầu tư và khai thác hạ tầng (Ban Quản lý Khu kinh tế)	20.049	11.395	56,84%
12	Bệnh viện y học cổ truyền	2.380	84	3,52%
13	Đoàn kinh tế Quốc phòng 959	50.395	50.395	100,00%
14	Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng	28.000	28.000	100,00%
15	Thanh toán chi phí tất toán công trình hoàn thành	35.658	33.620	94,28%
<b>II</b>	<b>Cấp huyện</b>	<b>2.482.007</b>	<b>2.012.420</b>	<b>81,08%</b>
1	Huyện Tam Nông	304.704	177.438	58,23%
2	Huyện Tháp Mười	130.160	127.723	98,13%
3	Huyện Cao Lãnh	189.743	145.901	76,89%
4	Huyện Lấp Vò	116.678	110.602	94,79%
5	Huyện Châu Thành	164.875	153.676	93,21%
6	Huyện Hồng Ngự	175.879	175.470	99,77%
7	Huyện Thanh Bình	384.234	242.191	63,03%
8	Huyện Tân Hồng	272.000	180.576	66,39%
9	Thành phố Hồng Ngự	209.747	206.152	98,29%
10	Thành phố Cao Lãnh	214.489	194.401	90,63%
11	Thành phố Sa Đéc	135.581	134.040	98,86%
12	Huyện Lai Vung	183.918	164.250	89,31%
<b>III</b>	<b>Các dự án thu hồi ứng trước</b>	<b>18.035</b>	<b>17.841</b>	<b>98,92%</b>

## 5. Kế hoạch vốn năm 2022.

**5.1. Tổng số kế hoạch vốn năm 2022 của Tỉnh là 4.502,262 tỷ đồng.** Trong đó:

**5.1.1. Số vốn đã phân bổ chi tiết: 4.463,485 tỷ đồng<sup>(2)</sup>, đạt 99,14% kế hoạch**

<sup>(2)</sup>. Gồm:

- Quyết định số 1979/QĐ-UBND.HC ngày 30/12/2021 của UBND Tỉnh về việc giao kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách Trung ương năm 2022;

- Quyết định số 1981/QĐ-UBND.HC ngày 30/12/2021 của UBND Tỉnh về việc giao kế hoạch đầu tư công từ nguồn vốn ngân sách nhà nước năm 2022 do Tỉnh quản lý và phân bổ.

**5.1.2. Số vốn chưa phân khai: 38,777 tỷ đồng**, đầu tư từ nguồn thu cổ phần hóa, thoái vốn doanh nghiệp địa phương. UBND Tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài chính tham mưu tại Công văn số Công văn số 16/UBND-ĐTĐD ngày 13/01/2022 và Công văn số 67/UBND-ĐTĐD ngày 28/02/2022 của UBND Tỉnh.

Cụ thể như sau:

*Đơn vị tính: triệu đồng.*

TT	Nội dung	KH năm 2022	KH năm 2022 (đủ điều kiện phân bổ)	Tỷ lệ	Số vốn chưa phân khai	Ghi chú
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>4.502.262</b>	<b>4.463.485</b>	<b>99,14%</b>	<b>38.777</b>	
<b>I</b>	<b>Vốn ngân sách địa phương</b>	<b>3.375.262</b>	<b>3.336.485</b>	<b>98,85%</b>	<b>38.777</b>	
1	Vốn ngân sách tập trung	1.036.485	1.036.485	100,00%		
	- Cấp Tỉnh quản lý	531.239	531.239	100,00%		
	- Cấp Huyện quản lý	505.246	505.246	100,00%		
2	Nguồn thu sử dụng đất	800.000	800.000	100,00%		Sở TC tham mưu UBND Tỉnh phân khai
	- Tỉnh quản lý	100.000	100.000	100,00%		
	- Huyện quản lý	700.000	700.000	100,00%		
3	Vốn xổ số kiến thiết	1.500.000	1.500.000	100,00%		
4	Đầu tư từ nguồn thu cổ phần hóa, thoái vốn doanh nghiệp địa phương	38.777			38.777	
<b>II</b>	<b>Vốn ngân sách Trung ương</b>	<b>1.127.000</b>	<b>1.127.000</b>	<b>100,00%</b>		
1	Vốn trong nước	630.000	630.000	100,00%		
2	Vốn nước ngoài (vốn ODA)	497.000	497.000	100,00%		

*Ghi chú: phần vốn do Sở kế hoạch và Đầu tư phụ trách đã giao chi tiết 100% và phần vốn còn lại do Sở Tài chính tham mưu UBND Tỉnh phân khai chi tiết theo các Văn bản nêu trên.*

**5.2. Kết quả giải ngân đến ngày 01/3/2022** (không bao gồm 100 tỷ đồng vốn sử dụng đất cấp Tỉnh quản lý và 38,777 tỷ đồng nguồn thu cổ phần hóa, thoái vốn doanh nghiệp địa phương) là 222,757 tỷ đồng/4.363,485 tỷ đồng, đạt 5,11%, cao hơn 2,93% so với cùng kỳ (năm 2021 là 2,18%).

Cụ thể:

*Đơn vị tính: triệu đồng.*

TT	Nội dung	KH năm 2022 <i>(không bao gồm 100 tỷ đồng vốn sử dụng đất cấp Tỉnh quản lý và 38,777 tỷ đồng nguồn thu cổ phần hóa, thoái vốn doanh nghiệp địa phương)</i>	Giá trị giải ngân	
			Tổng số	Tỷ lệ
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>4.363.485</b>	<b>222.757</b>	<b>5,11%</b>
<b>I</b>	<b>Vốn ngân sách địa phương</b>	<b>3.236.485</b>	<b>198.655</b>	<b>6,14%</b>
1	Vốn ngân sách tập trung	1.036.485	44.553	4,30%
	- Cấp Tỉnh quản lý	531.239	25.836	4,86%
	- Cấp Huyện quản lý	505.246	18.717	3,70%
2	Nguồn thu sử dụng đất cấp huyện quản lý	700.000	45.714	6,53%
3	Vốn xổ số kiến thiết	1.500.000	108.388	7,23%

- Quyết định số 170/QĐ-UBND.HC ngày 28/02/2022 của UBND Tỉnh về việc giao kế hoạch đầu tư công từ nguồn vốn ngân sách nhà nước năm 2022 do Tỉnh quản lý và phân bổ (đợt 2)

<b>II</b>	<b>Vốn ngân sách Trung ương</b>	<b>1.127.000</b>	<b>24.102</b>	<b>2,14%</b>
1	Vốn trong nước	630.000	24.102	3,83%
2	Vốn nước ngoài (vốn ODA)	497.000		0,00%

### 5.3. Khó khăn, vướng mắc

- Một số dự án sử dụng vốn NSTW chưa được Trung ương thông báo trong giai đoạn 2021-2025 nên chưa bố trí vốn trong năm 2022 (như: Nâng cấp tuyến đê bao, kè chống sạt lở, xây dựng hệ thống công dọc sông Tiên, TP Cao Lãnh (giai đoạn 2); dự án Hạ tầng kỹ thuật khu kinh tế cửa khẩu Đồng Tháp (giai đoạn 3)...).

- Đầu tư từ nguồn thu cổ phần hóa, thoái vốn doanh nghiệp địa phương chưa dự kiến chi tiết danh mục dự án, do nguồn vốn này chưa được cấp có thẩm quyền (Thủ tướng Chính phủ hoặc HĐND Tỉnh) giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

- Một số Chủ đầu tư thực hiện thủ tục đầu tư chậm dẫn đến chưa phân bổ chi tiết kế hoạch vốn năm 2022 ngay từ đầu năm.

- Những tháng đầu năm một số dự án khởi công mới cần phải thực hiện các thủ tục đầu tư (như: thiết kế bản vẽ thi công dự toán, kế hoạch lựa chọn nhà thầu, tổ chức lựa chọn nhà thầu...) nên chưa có khối lượng thực hiện để giải ngân.

### 6. Kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025.

**6.1. Tổng số kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025 của Tỉnh là 24.062,155 tỷ đồng.** Trong đó:

**6.1.1.** Đã phân bổ<sup>(3)</sup> đến nay: 21.173,361 tỷ đồng, đạt 87,99%

**6.1.2.** Số vốn đủ điều kiện giao đợt 2: 361,850 tỷ đồng (gồm: 291,450 tỷ đồng vốn XSKT và 70,4 tỷ đồng vốn NSTT).

**6.1.3.** Số vốn đã đủ điều kiện giao chi tiết nhưng chờ Trung ương thông báo mức vốn NSTW hỗ trợ để phân bổ chi tiết: **620 tỷ đồng**. Dự kiến bố trí cho các dự án sau:

- Nâng cấp tuyến đê bao, kè chống sạt lở, xây dựng hệ thống công dọc sông Tiên, Thành phố Cao Lãnh (giai đoạn 2): 570 tỷ đồng.

- Hạ tầng kỹ thuật khu kinh tế cửa khẩu Đồng Tháp (giai đoạn 3): 50 tỷ đồng (Trung ương đã giao vốn ở đợt 2 là 150 tỷ đồng).

**6.1.4. Số vốn chưa đủ điều kiện phân bổ (dự kiến đợt tiếp theo) là 1.906,944 tỷ đồng.** Bao gồm:

- Vốn ngân sách Tỉnh quản lý và phân bổ: 1.506,944 tỷ đồng.

- Vốn ngân sách Trung ương: 400 tỷ đồng.

Cụ thể như sau:

*Đơn vị tính: triệu đồng.*

<sup>(3)</sup>. Quyết định số 1912/QĐ-UBND.HC ngày 16/12/2021 của UBND Tỉnh về việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 do Tỉnh quản lý và phân bổ (đợt 1).

. Quyết định 174/QĐ-UBND-HC ngày 28/02/2022 của UBND Tỉnh về việc giao kế hoạch đầu tư trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 (đợt 2 vốn ngân sách Trung ương).

TT	Lĩnh vực	Tổng số vốn Tỉnh quản lý và phân bổ	Kế hoạch 2021-2025 đợt 1	Đủ điều kiện phân bổ đợt 2	Số vốn đã đủ điều kiện giao chi tiết nhưng chờ Trung ương thông báo mức vốn NSTW hỗ trợ để phân bổ chi tiết	Dự kiến phân bổ đợt 3	Trong đó:	
							Ngân sách Tỉnh	NSTW
	<b>TỔNG MỨC VỐN</b>	<b>24.062.155</b>	<b>21.1173.361</b>	<b>361.850</b>	<b>620.000</b>	<b>1.906.944</b>	<b>1.506.944</b>	<b>400.000</b>
<b>I</b>	<b>Vốn NSDP</b>	<b>17.449.000</b>	<b>15.580.206</b>	<b>361.850</b>		<b>1.506.944</b>	<b>1.506.944</b>	
1	Vốn ngân sách tập trung	6.637.000	5.728.421	70.400		838.179	838.179	
	+ Cấp Tỉnh quản lý	4.009.000	3.100.421	70.400		838.179	838.179	
	+ Cấp Huyện quản lý	2.628.000	2.628.000					
2	Vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất	3.287.000	3.287.000					
	+ Cấp Tỉnh quản lý	500.000	500.000					
	+ Cấp Huyện quản lý	2.787.000	2.787.000					
3	Vốn xổ số kiến thiết	7.525.000	6.564.785	291.450		668.765	668.765	
<b>II</b>	<b>Vốn ngân sách Trung ương</b>	<b>6.613.155</b>	<b>5.593.155</b>		<b>620.000</b>	<b>400.000</b>		<b>400.000</b>
1	Vốn trong nước	5.806.155	4.786.155		620.000	400.000		400.000
2	Vốn nước ngoài (ODA)	807.000	807.000					

## 6.2. Khó khăn, vướng mắc

- Một số Chủ đầu tư thực hiện thủ tục đầu tư chậm dẫn đến chưa phân bổ chi tiết kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025.

- Công tác phối hợp giữa cơ quan lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư và cơ quan được giao nhiệm vụ đầu tư chưa nhịp nhàng, dẫn đến hồ sơ trình thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư phải chỉnh sửa và thời gian thẩm định trình phê duyệt chủ trương đầu tư mất nhiều thời gian. Đồng thời, năng lực và trách nhiệm của một số cơ quan được giao nhiệm vụ lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư chưa cao, thường giao khoán cho đơn vị tư vấn hoặc thụ động trong việc phối hợp lập Báo cáo đề chủ trương đầu tư.

## 6.3. Dự kiến phương án phân bổ phần vốn còn lại.

Tổng số vốn còn lại chưa phân bổ: **1.906,944 tỷ đồng**.

**6.3.1.** Vốn ngân sách Tỉnh quản lý và phân bổ: 1.506,944 tỷ đồng (dự kiến phân bổ cho 33 dự án khởi công mới theo Nghị quyết số 79/NQ-HĐND).

Trong đó: có một số dự án trọng điểm đang hoàn thiện thủ tục, như:

- Bệnh viện Sản Nhi Đồng Tháp (TT Sản nhi): dự kiến bố trí 306 tỷ đồng.
- Khu công nghiệp Trần Quốc Toàn mở rộng: dự kiến bố trí 169 tỷ đồng.
- Khu công nghiệp Sông Hậu 2 (giai đoạn 1): dự kiến bố trí 168 tỷ đồng.
- Cụm tiểu thủ công nghiệp, kết hợp khu khởi nghiệp thành phố Cao Lãnh: dự kiến bố trí 169 tỷ đồng.

**6.3.2.** Vốn ngân sách Trung ương: 400 tỷ đồng. Dự kiến bố trí dự án Khu công nghiệp Ba Sao.

## II. Phương hướng hoạt động tuần tới

- Tổng hợp, tham mưu lãnh đạo Sở báo cáo UBND Tỉnh tình hình thực hiện Quy chế phối hợp quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp sau đăng ký thành lập trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp năm 2021.

- Hỗ trợ hướng dẫn, hoàn thiện hồ sơ đăng ký kinh doanh cho doanh nghiệp; Hướng dẫn thực hiện hồ sơ đăng ký đầu tư. Trình UBND Tỉnh dự thảo Kế hoạch chuẩn bị tổ chức Hội nghị Xúc tiến đầu tư tỉnh Đồng Tháp năm 2022. Dự thảo Kế hoạch Tổ chức Chương trình về thực hiện kế toán và kê khai thuế cho hộ kinh doanh theo các quy định mới (phối hợp với Công ty CP Misa và Chi cục thuế Khu vực 1). Làm việc với SVF về việc triển khai các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp và phát triển khởi nghiệp. Tổ chức triển khai chuyên đề tiếp theo của Lễ khai giảng Khóa huấn luyện Kỹ năng quản lý doanh nghiệp “Hành trình khẳng định bản lĩnh CEO”. Phối hợp chuẩn bị tổ chức chương trình “Cây Nền – Về miền Tây”, dự kiến từ ngày 04-07/4/2022; Chương trình “Tăng cường sự tham gia của các doanh nghiệp nông sản chế biến vùng Đồng bằng sông Cửu Long vào các chuỗi giá trị toàn cầu”, dự kiến từ ngày 07-08/4/2022. Dự thảo Kế hoạch tổ chức họp mặt doanh nghiệp thành lập mới Quý I/2022.

- Phối hợp theo dõi, rà soát tiến độ thực hiện các dự án đầu tư được chấp thuận chủ trương/cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư trên địa bàn Tỉnh. Thường xuyên nắm bắt các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện dự án, trong trường hợp cần thiết sẽ báo cáo UBND Tỉnh xem xét chỉ đạo. Phối hợp với các đơn vị liên quan thẩm định báo cáo UBND Tỉnh về chủ trương đầu tư dự án theo quy định.

- Theo dõi, đôn đốc tình hình giải ngân vốn đầu tư công. Chủ động phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát lại kế hoạch tổng thể từng dự án để làm cơ sở đôn đốc, tháo gỡ vướng mắc trong quá trình thực hiện (nhất là các dự án, công trình quan trọng sử dụng vốn lớn và nhiều nguồn vốn). Phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra, đôn đốc, giám sát một số dự án quan trọng, công trình trọng điểm và Chủ đầu tư có vốn bố trí lớn, tham mưu UBND Tỉnh quản lý và điều hành sớm đưa dự án hoàn thành trước tiến độ đề ra (đồng thời, định kỳ hằng năm xây dựng kế hoạch kiểm tra tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn hằng năm).

***Nơi nhận:***

- UBND Tỉnh (báo cáo);
- VP UBND Tỉnh;
- BLĐ Sở;
- Các phòng: NV, ĐKKD, HTĐT, Trung tâm HTDN&KN;
- Lưu VT, TH.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Phạm Thị Ngọc Đào**